

LUẬN A TỶ ĐÀM BÁT KIẾN ĐỘ QUYỂN 17

Kiến độ thứ 4: HÀNH

Phẩm 4: NÓI VỀ HỮU GIÁO, VÔ GIÁO

Có giáo và không giáo,
Quả thật của các hành,
Hoặc người hữu lậu học,
Tư duy giới ở sau.

Nếu thành tựu thân giáo thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo thì đó là thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo thiện - bất thiện, ẩn một - vô ký, không ẩn một - vô ký, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo thì đó là thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo quá khứ, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo, thì đó là thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo thiện - bất thiện, ẩn một - vô ký, không ẩn một - vô ký quá khứ, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo, thì đó là thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo vị lai, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo, thì sẽ thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo thiện - bất thiện, ẩn một - vô ký, không ẩn một - vô ký vị lai, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo, thì đó là thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo trong hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu vô giáo, thì sẽ thành tựu giáo chăng?

Nếu thành tựu thân giáo thiện - bất thiện, ẩn một - vô ký, không ẩn một - vô ký hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng? Giả sử thành tựu

vô giáo, thì đó là thành tựu giáo chẳng?

Khẩu giáo cũng như thế.

Các hành hệ thuộc cõi Dục, thì hành đó là quả hệ thuộc cõi Dục chẳng? Giả sử hành là quả hệ thuộc cõi Dục, thì hành đó hệ thuộc cõi Dục chẳng? Các hành hệ thuộc cõi Sắc, thì hành đó là quả hệ thuộc cõi Sắc chẳng? Giả sử hành là quả hệ thuộc cõi Sắc, thì hành đó hệ thuộc cõi Sắc chẳng? Các hành hệ thuộc cõi Vô sắc, thì hành đó là quả hệ thuộc cõi Vô sắc chẳng? Giả sử hành là quả hệ thuộc cõi Vô sắc, thì hành đó hệ thuộc cõi Vô sắc chẳng?

Các hành vô lậu thì hành đó là quả vô lậu chẳng? Giả sử hành là quả vô lậu, thì hành đó là hành vô lậu chẳng?

Các hành không hệ thuộc cõi Dục, thì hành đó không phải là quả hệ thuộc cõi Dục chẳng? Giả sử hành không phải là quả hệ thuộc cõi Dục, thì hành đó không hệ thuộc cõi Dục chẳng? Các hành không hệ thuộc cõi Sắc, thì hành đó không phải là quả hệ thuộc cõi Sắc chẳng? Giả sử hành không phải là quả hệ thuộc cõi Sắc, thì hành đó không hệ thuộc cõi Sắc chẳng? Các hành không hệ thuộc cõi Vô sắc, thì hành đó không phải là quả hệ thuộc cõi Vô sắc chẳng? Giả sử hành không phải là quả hệ thuộc cõi Vô sắc, thì hành đó không hệ thuộc cõi Vô sắc chẳng?

Các hành không phải vô lậu, thì hành đó không phải là quả vô lậu chẳng? Giả sử hành không phải là quả vô lậu, thì hành đó không phải là hành vô lậu chẳng?

Có thể hành hữu lậu thì hành đó là quả hữu lậu chẳng? Hành hữu lậu mà quả vô lậu chẳng? Hành hữu lậu mà quả hữu lậu và vô lậu chẳng?

Có thể hành vô lậu thì hành đó là quả vô lậu chẳng? Hành vô lậu mà quả hữu lậu chẳng? Hành vô lậu mà quả hữu lậu và vô lậu chẳng?

Có thể hành hữu lậu và vô lậu, thì hành đó là quả hữu lậu và vô lậu chẳng? Hành hữu lậu và vô lậu mà quả hữu lậu chẳng? Hành hữu lậu và vô lậu mà quả vô lậu chẳng?

Có thể hành học là quả học chẳng? Hành học thì quả vô học chẳng? Hành học mà quả phi học phi vô học chẳng?

Có thể hành vô học mà quả vô học chẳng? Hành vô học mà quả học chẳng? Hành vô học mà quả phi học phi vô học chẳng?

Có thể hành phi học phi vô học thì quả phi học phi vô học chẳng? Hành phi học phi vô học mà quả học chẳng? Hành phi học phi vô học mà quả vô học chẳng?

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Không tu thân, không tu giới, không tu tâm, không tu trí tuệ”.

Thế nào là không tu thân, không tu giới, không tu tâm, không tu trí tuệ?

Nếu không tu thân, thì đó là không tu giới, không tu tâm, không tu trí tuệ chẳng? Giả sử không tu trí tuệ, thì đó là không tu thân chẳng?

Nếu không tu giới, thì đó là không tu tâm, không tu trí tuệ chẳng? Giả sử không tu trí tuệ, thì đó là không tu giới chẳng?

Nếu không tu tâm, thì đó là không tu trí tuệ chẳng? Giả sử không tu trí tuệ, thì đó là không tu tâm chẳng?

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Tu thân, tu giới, tu tâm, tu trí tuệ.”

Thế nào là tu thân, tu giới, tu tâm, tu trí tuệ?

Nếu tu thân, thì đó là tu giới, tu tâm, tu trí tuệ chẳng? Giả sử tu trí tuệ, thì đó là tu thân chẳng?

Nếu tu giới, thì đó là tu tâm, tu trí tuệ chẳng? Giả sử tu trí tuệ, thì đó là tu giới chẳng?

Nếu tu tâm, thì đó là tu trí tuệ chẳng? Giả sử tu trí tuệ, thì đó là tu tâm chẳng?

Có thể thành tựu giới quá khứ mà chủng này không phải là của hiện tại- vị lai chẳng? Vị lai không phải hiện tại, hiện tại không phải vị lai, và chủng này là của hiện tại- vị lai chẳng?

Có thể thành tựu giới vị lai mà chủng này không phải là của hiện tại- quá khứ chẳng? Quá khứ không phải hiện tại, hiện tại không phải quá khứ, và chủng này của quá khứ- hiện tại chẳng?

Thành tựu giới hiện tại mà chủng này không phải là của quá khứ- vị lai chẳng? Quá khứ không phải vị lai, vị lai không phải quá khứ, và chủng này là của quá khứ- vị lai chẳng?

Về nghĩa của chương này xin diễn nói đầy đủ.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo thì đó là thành tựu vô giáo chẳng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục không phải luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân có giáo mà lúc ấy không đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất, lúc ấy không đạt được vô giáo, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Người vô cấu ở thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục, có luật nghi mà không đạt được luật nghi giới. Thân vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất thì lúc ấy đạt được vô giáo. Hoặc sinh nơi cõi Sắc thì thân vô giáo. Nếu người vô

cấu sinh nơi cõi Vô sắc, thì đó gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục có luật nghi, không đạt được luật nghi giới. Thân có giáo mà lúc ấy đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất thì lúc ấy đạt được vô giáo có luật nghi giới hay không có luật nghi giới, cũng không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, thân có giáo lúc ấy đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất thì lúc ấy đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc mà thân có giáo, thì đó gọi là giáo mà cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng là vô giáo? Người phạm phu ở thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục thì không có luật nghi mà cũng không phải không có luật nghi. Thân vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo, người phạm phu sinh nơi cõi Sắc, thì đó gọi là không phải là giáo cũng là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo thiện, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo chứ không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo chứ không phải là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục, không có luật nghi. Thân thiện có giáo, lúc ấy không đạt được vô giáo hoặc vốn có giáo mất. Lúc ấy không đạt được vô giáo không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. thân thiện có giáo, lúc ấy không đạt được vô giáo mà vốn có giáo không mất. Lúc ấy không đạt được vô giáo. Đó gọi là giáo chứ không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Người vô cấu ở thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục, ở trong luật nghi không đạt được luật nghi giới. Thân thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc thì thân thiện vô giáo. Nếu người vô cấu sinh nơi cõi Vô sắc, thì gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục có luật nghi mà không đạt được luật nghi giới. Thân có giáo lúc ấy đạt được vô giáo vốn có giáo không mất, lúc ấy đạt được vô giáo có luật nghi giới hay không có luật nghi, cũng không có luật nghi mà cũng không phải không có luật nghi. Thân thiện có giáo lúc ấy đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất thì đạt được vô giáo. Nếu sinh ở cõi Sắc thì thân thiện có giáo, đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào không phải là giáo mà cũng là vô giáo? Người phạm phu ở thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục thì không có luật nghi. Thân thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất thì lúc ấy không đạt

được vô giáo, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. thân thiện vô giáo vốn có giáo liền mất lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu người phạm phu sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không phải là giáo mà cũng là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo bất thiện, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục, vào chỗ phải luật nghi. Thân bất thiện có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. thân bất thiện có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo vốn có giáo không mất lúc ấy không đạt được vô giáo. Đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Sinh nơi cõi Dục có luật nghi. Thân bất thiện vô giáo lúc ấy đạt được vô giáo. Vốn có giáo liền mất thì lúc ấy đạt được vô giáo, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân bất thiện vô giáo lúc ấy đạt được vô giáo vốn có giáo liền mất; lúc đạt được vô giáo, đó gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục có luật nghi hay không có luật nghi, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân bất thiện có giáo thì lúc ấy đạt được vô giáo hoặc vốn có giáo mà không mất. Lúc ấy đạt được vô giáo, thì đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục có luật nghi hay không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân bất thiện vô giáo lúc ấy không đạt được vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc, Vô sắc, thì đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo ẩn một- vô ký, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu vô giáo.

Có thể thành tựu giáo chăng? Có, thân giáo ẩn một- vô ký sinh nơi cõi Sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo không ẩn một- vô ký, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu vô giáo.

Có thể thành tựu giáo chăng? Có, thân có giáo không ẩn một- vô ký sinh nơi cõi Dục hoặc sinh nơi cõi Sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo quá khứ, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh vào cõi Dục không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, vốn thân có giáo không mất, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Người vô cấu ở trong bào thai của người mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh vào chỗ luật nghi nơi cõi Dục không đạt được luật nghi giới, vốn thân là vô giáo hoặc có giáo liền mất. Nếu sinh nơi cõi Sắc thì vốn thân vô giáo; nếu sinh nơi cõi Vô sắc, thì đó gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi nhưng không đạt được luật nghi giới, vốn thân có giáo không mất, lúc ấy đạt được vô giáo. Nơi có luật nghi giới hay nơi không có luật nghi, không có luật nghi, cũng không phải nơi không có luật nghi, vốn thân có giáo không mất, thì lúc ấy đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc, vốn thân có giáo không mất, đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở trong thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh cõi Dục không đạt được luật nghi, cũng không phải không có luật nghi, vốn thân vô giáo, hoặc giáo liền mất A-la-hán và người phạm phu sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo thiện quá khứ, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục không có luật nghi. Vốn thân thiện có giáo không mất lúc ấy không đạt được vô giáo, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Vốn thân thiện có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Người vô cấu ở trong bào thai của người mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục có luật nghi thì không đạt được luật nghi giới, vốn thân thiện là vô giáo hoặc có giáo liền mất. Nếu sinh nơi cõi Sắc thì vốn thân thiện là vô giáo. Nếu học mà sinh nơi cõi Vô sắc, thì đó gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh nơi cõi Dục có luật nghi mà không đạt được luật nghi giới, vốn thân thiện là có giáo không mất thì lúc ấy đạt được vô giáo có luật nghi giới hoặc không có luật nghi không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, vốn thân thiện là có giáo không mất thì lúc ấy đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc mà vốn thân thiện là có giáo không mất, đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở trong thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục không có luật nghi thân thiện vốn là vô giáo, hoặc có giáo liền mất. Không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, thân thiện vốn có là vô giáo hoặc có giáo liền mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo. A-la-hán và người phạm phu sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo bất thiện quá khứ, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi, vốn thân bất thiện có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo; không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, vốn thân bất thiện có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi thân bất thiện vốn là vô giáo hoặc có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo. Không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, thân bất thiện vốn là vô giáo hoặc có giáo liền mất, lúc ấy đạt được vô giáo, đó gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi, thân bất thiện vốn là có giáo, lúc ấy đạt được vô giáo không có luật nghi. không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, thân bất thiện vốn là có giáo không mất, lúc ấy đạt được vô giáo đó gọi là giáo cũng gọi là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở trong thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh cõi Dục có luật nghi thân bất thiện vốn là vô giáo, lúc ấy không đạt được vô giáo. Không phải luật nghi cũng không phải không có luật nghi, thân bất thiện vốn là vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc- Vô sắc, thì đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo ẩn một - vô ký, không ẩn một- vô ký quá khứ, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu giáo chẳng phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo vị lai, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu giáo.

Hỏi: Có thể thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Có, người vô cấu ở trong bào thai của người mẹ mang trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục, thì đạt được tâm thiện nơi cõi Sắc. Nếu sinh nơi cõi Sắc thì người vô cấu sẽ sinh vào cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo thiện vị lai, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu giáo.

Hỏi: Có thể thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Có, người vô cấu ở trong bào thai của người mẹ mang trứng dày dần. Nếu sinh nơi cõi Dục thì đạt được tâm thiện nơi cõi Sắc. Nếu sinh nơi cõi Sắc thì người vô cấu sẽ sinh vào cõi Vô sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo bất thiện, ẩn một- vô ký, không ẩn một- vô ký vị lai, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu giáo chẳng phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu đã thành tựu thân giáo trong hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi mà không đạt được luật nghi giới. Thân có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo. Vốn có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân có giáo thì lúc ấy không đạt được vô giáo. Vốn có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc mà thân có giáo, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi giới mà không đạt được luật nghi giới, nhập định mà không nhập định. Thân vô giáo vốn có giáo liền mất, thì lúc ấy đạt được luật nghi giới vô giáo, có luật nghi hoặc không có luật nghi, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân vô giáo vốn có giáo liền mất thì lúc ấy đạt được vô giáo. Nếu sinh vào cõi Sắc mà nhập định thì đó gọi là không giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi

nhưng không đạt được luật nghi giới, thân có giáo lúc ấy đạt được vô giáo hoặc vốn có giáo mà không mất thì lúc ấy đạt được vô giáo, có luật nghi giới hay không có luật nghi giới cũng không phải không có luật nghi giới. Thân có giáo lúc ấy đạt được vô giáo hoặc vốn có giáo không mất thì lúc ấy đạt được vô giáo, đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở trong thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh vào cõi Dục có luật nghi mà không đạt được giới luật và không nhập định. Thân vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, thì lúc ấy không đạt được vô giáo cũng không có giới luật cũng không phải không có giới luật. Thân vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc mà không nhập định, thân vô giáo sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo thiện hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi nhưng không đạt được giới luật. Thân thiện vốn có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo; không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi, thân thiện vốn có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo; vốn có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc mà thân thiện vốn có giáo, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi nhưng thì sẽ không đạt được giới luật nhập định hay không nhập định. Thân thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được luật nghi vô giáo, có luật nghi hay không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất lúc ấy đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc mà nhập định, thì đó gọi là vô giáo mà không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có luật nghi nhưng không đạt được giới luật nghi, thân thiện vốn có giáo lúc ấy đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất, thì lúc ấy đạt được vô giáo có luật nghi hay không có luật nghi, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. thân thiện có giáo lúc ấy đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất lúc ấy đạt được vô giáo, đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở trong thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh vào cõi Dục

có luật nghi nhưng thì sẽ không đạt được giới luật và không nhập định. Thân thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất lúc ấy không đạt được vô giáo, không có luật nghi mà không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc nhưng không nhập định, thân thiện vô giáo, sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo bất thiện hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Hoặc giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là giáo mà không phải là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có giới luật, thân bất thiện có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất thì lúc ấy không đạt được vô giáo, không có luật nghi cũng không phải không có luật nghi. Thân bất thiện có giáo lúc ấy không đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất, lúc ấy không đạt được vô giáo, đó gọi là giáo mà không phải là vô giáo.

Thế nào là vô giáo mà không phải là giáo? Sinh vào cõi Dục có giới luật, thân bất thiện vô giáo, vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo, không có giới luật mà không có giới luật cũng không phải không có giới luật. Thân bất thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo, đó gọi là vô giáo cũng không phải là giáo.

Thế nào là giáo cũng là vô giáo? Sinh vào cõi Dục có giới luật, thân bất thiện có giáo, lúc ấy không đạt được vô giáo thân vốn có giáo không mất, lúc ấy không đạt được vô giáo, không có giới luật nhưng không có giới luật cũng không phải không có giới luật. Thân bất thiện có giáo, lúc ấy không đạt được vô giáo, vốn có giáo không mất lúc ấy đạt được vô giáo, đó gọi là giáo cũng là vô giáo.

Thế nào là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo? Người phạm phu ở trong thai mẹ màng trứng dày dần. Nếu sinh vào cõi Dục có giới luật, thân bất thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo không có giới luật cũng không phải không có giới luật. Thân bất thiện vô giáo hoặc vốn có giáo liền mất, lúc ấy không đạt được vô giáo. Nếu sinh nơi cõi Sắc- Vô sắc thì đó gọi là không phải là giáo cũng không phải là vô giáo.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo ẩn một - vô ký hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu vô giáo.

Hỏi: Có thể có thành tựu giáo chăng?

Đáp: Có, thân có giáo ẩn một- vô ký sinh nơi cõi Sắc.

Hỏi: Nếu thành tựu thân giáo không ẩn một- vô ký hiện tại, thì đó là thành tựu vô giáo chăng?

Đáp: Không có thành tựu vô giáo.

Hỏi: Có thể có thành tựu giáo chăng?

Đáp: Có, sinh thân có giáo không ẩn- vô ký sinh nơi cõi Dục hoặc cõi Sắc.

Khẩu giáo cũng như thế.

Hỏi: Các hành hệ thuộc cõi Dục thì các hành đó là quả hệ thuộc cõi Dục chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành hệ thuộc cõi Dục thì các hành đó là quả hệ thuộc cõi Dục.

Hỏi: Có thể có hành là quả hệ thuộc cõi Dục nhưng hành kia không phải là quả cõi Dục chăng?

Đáp: Có, như đạo nơi cõi Sắc mà biến hóa nơi cõi Dục, hóa làm ngũ nơi cõi Dục.

Hỏi: Các hành hệ thuộc cõi Sắc thì các hành đó là quả hệ thuộc cõi Sắc chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành hệ thuộc cõi Sắc thì các hành đó là quả hệ thuộc cõi Sắc.

Hỏi: Có thể có hành là quả hệ thuộc cõi Sắc nhưng hành kia không phải là quả cõi Sắc chăng?

Đáp: Có, như đạo nơi cõi Sắc mà biến hóa nơi cõi Dục; hóa làm ngũ nơi cõi Dục, như đạo cõi Sắc đoạn trừ kiết hường tới chứng.

Hỏi: Các hành hệ thuộc cõi Vô sắc, thì các hành đó là quả hệ thuộc cõi Vô sắc chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành hệ thuộc cõi Vô sắc thì các hành đó là quả hệ thuộc cõi Vô sắc.

Hỏi: Có thể có hành hệ thuộc cõi Vô sắc nhưng hành kia không phải là quả cõi Vô sắc chăng?

Đáp: Có, như đạo nơi cõi Vô sắc đoạn trừ kiết hường tới chứng.

Hỏi: Các hành vô lậu thì hành đó là quả vô lậu chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành vô lậu thì hành đó là quả vô lậu.

Hỏi: Có thể có quả của hành vô lậu mà hành kia không phải là hành vô lậu chăng?

Đáp: Có, như đạo nơi cõi Sắc- Vô sắc đoạn kiết hường tới chứng.

Hỏi: Các hành không phải hành cõi Dục thì hành ấy không phải

quả côi Dục chẳng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành không phải là hành côi Dục thì hành ấy không phải là quả côi Dục.

Hỏi: Có thể có hành không phải hành côi Dục mà hành ấy không phải không là hành côi Dục chẳng?

Đáp: Có, như đạo nơi côi Sắc biến hóa nơi côi Dục, hóa làm ngữ nơi côi Dục.

Hỏi: Các hành không hệ thuộc côi Sắc, thì các hành đó không phải là quả hệ thuộc côi Sắc chẳng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành không hệ thuộc côi Sắc thì các hành đó không phải là quả hệ thuộc côi Sắc

Hỏi: Có thể có hành không phải là quả hệ thuộc côi Sắc mà hành đó không phải không là hành côi Sắc chẳng?

Đáp: Có, như đạo nơi côi Sắc biến hóa nơi côi Dục; hóa làm ngữ nơi côi Dục, như đạo côi Sắc đoạn trừ kiết hưởng tới chứng.

Hỏi: Các hành không phải hệ thuộc côi Vô sắc, thì các hành đó không phải là quả hệ thuộc côi Vô sắc chẳng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành không phải hệ thuộc côi Vô sắc thì các hành đó không phải là quả hệ thuộc côi Vô sắc.

Hỏi: Có thể có hành không phải là quả hệ thuộc côi Vô sắc mà hành ấy không phải không là hành côi Vô sắc chẳng?

Đáp: Có, như đạo nơi côi Vô sắc đoạn trừ kiết hưởng tới chứng.

Hỏi: Các hành không phải vô lậu, thì hành đó không phải là quả vô lậu chẳng?

Đáp: Đúng như vậy. Các hành không phải là quả vô lậu thì hành đó không phải là vô lậu.

Hỏi: Có thể có hành không phải vô lậu mà hành đó không phải không là quả vô lậu chẳng?

Đáp: Có, như đạo nơi côi Sắc- Vô sắc đoạn trừ kiết hưởng tới chứng.

Hỏi: Có thể có hành hữu lậu thì hành đó là quả hữu lậu chẳng?

Đáp: Có đó gọi là dựa vào quả và quả báo.

Hỏi: Có thể có hành hữu lậu mà quả vô lậu chẳng?

Đáp: Có, quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành hữu lậu mà quả hữu lậu và vô lậu chẳng?

Đáp: Có đó gọi là dựa vào quả- quả báo và quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành vô lậu là quả vô lậu chẳng?

Đáp: Có, đó gọi là dựa vào quả và quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành vô lậu mà quả hữu lậu chẳng?

Đáp: Không có.

Hỏi: Có thể có hành vô lậu mà quả hữu lậu và vô lậu chăng?

Đáp: Không có.

Hỏi: Có thể có hành hữu lậu mà quả hữu lậu và vô lậu chăng?

Đáp: Không có.

Hỏi: Có thể có hành hữu lậu và vô lậu mà quả hữu lậu chăng?

Đáp: Không có.

Hỏi: Có thể có hành hữu lậu và vô lậu mà quả vô lậu chăng?

Đáp: Có, quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành học mà quả học chăng?

Đáp: Có, đó gọi là dựa vào quả.

Hỏi: Có thể có hành học mà quả vô học chăng?

Đáp: Có, đó gọi là dựa vào quả.

Có thể có hành học mà quả phi học phi vô học chăng?

Đáp: Có, quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành vô học mà quả vô học chăng?

Đáp: Có, đó gọi là dựa vào quả.

Hỏi: Có thể có hành vô học thì quả học chăng?

Đáp: Không có.

Hỏi: Có thể có hành vô học mà quả phi học phi vô học chăng?

Đáp: Có, quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành phi học phi vô học thì quả phi học phi vô học chăng?

Đáp: Có, đó gọi là dựa vào quả- quả báo và quả giải thoát.

Hỏi: Có thể có hành phi học phi vô học mà quả học chăng?

Đáp: Không có.

Hỏi: Có thể có hành phi học phi vô học mà quả vô học chăng?

Đáp: Không có.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Không tu thân, không tu giới, không tu tâm, không tu tuệ.”

Hỏi: Thế nào là không tu thân?

Đáp: Thân dục chưa hết, tham chưa hết, ngã nhớ chưa hết, khát ái chưa hết. Lại nữa, dùng đạo vô ngại diệt hết ái sắc, với đạo đó không tu, không nương dựa, như thế là không tu thân.

Không tu giới cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là không tu tâm?

Đáp: Tâm dục chưa hết, tham chưa hết, niệm chưa hết, khát ái chưa hết. Lại nữa, dùng đạo vô ngại diệt hết ái sắc, với đạo đó không

tu, không nương dựa, như thế là không tu tâm.

Không tu tuệ cũng như thế.

Hỏi: Nếu không tu thân thì đó là không tu giới chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu không tu giới thì đó là không tu thân chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu không tu thân thì đó là không tu tâm chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu không tu thân thì đó là không tu tâm.

Hỏi: Có thể không tu tâm mà không phải là không tu thân chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu không tu thân thì đó là không tu tuệ chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu không tu thân thì đó là không tu tuệ.

Hỏi: Có thể không tu tuệ, mà không phải là không tu thân chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu không tu giới thì đó là không tu tâm chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu không tu giới thì đó là không tu tâm.

Hỏi: Có thể không tu tâm mà không phải là không tu giới chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu không tu giới thì đó là không tu tuệ chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu không tu giới thì đó là không tu tuệ.

Hỏi: Có thể không tu tuệ mà không phải là không tu giới chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu không tu tâm thì đó là không tu tuệ chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu không tu tuệ thì đó là không tu tâm chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Tu thân, tu giới, tu tâm, tu tuệ.”

Hỏi: Thế nào là tu thân?

Đáp: Thân hết ái, hết tham, hết nghĩ nhớ, hết khát ái. Lại nữa, dùng đạo vô ngại để diệt hết ái sắc, tu tập và dựa vào đạo đó, như thế là tu thân.

Tu giới cũng như thế.

Hỏi: Thế nào là tu tâm?

Đáp: Tâm hết ái, hết tham, hết niệm, hết khát ái. Lại nữa, dùng đạo vô ngại diệt hết ái vô sắc, tu tập và dựa vào đạo đó, như thế là tu tâm.

Tu tuệ cũng như thế.

Hỏi: Nếu tu thân thì đó là tu giới chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu tu giới thì đó là tu thân chăng?

Đáp: Đúng vậy.

Hỏi: Nếu tu thân thì đó là tu tâm chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu tu tâm thì đó là tu thân.

Hỏi: Có thể tu thân mà không tâm chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu tu thân thì đó là tu tuệ chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu tu tuệ thì đó là tu thân.

Hỏi: Có thể có tu thân mà không tu tuệ chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu tu giới thì đó là tu tâm chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu tu tâm thì đó là tu giới.

Hỏi: Có thể có tu giới mà không tu tâm chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu tu giới thì đó là tu tuệ chăng?

Đáp: Đúng như vậy. Nếu tu tuệ thì đó là tu giới.

Hỏi: Có thể có tu giới mà không tu tuệ chăng?

Đáp: Có, ái sắc đã hết mà ái cội trên chưa hết.

Hỏi: Nếu tu tâm thì đó là tu tuệ chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Nếu tu tuệ thì đó là tu tâm chăng?

Đáp: Đúng như vậy.

Hỏi: Có thể có thành tựu giới quá khứ, mà chủng này không phải ở hiện tại- vị lai chăng?

Đáp: Có, giáo giới hết mà không mất, chủng này không hiện ở trước mắt mắt.

Hỏi: Và vị lai, mà chủng này không phải của hiện tại chăng?

Đáp: Có, đạo cộng- định cộng giới hết mà không mất, chủng này không hiện ở trước mắt.

Hỏi: Và hiện tại, chủng này không phải ở vị lai chăng?

Đáp: Có, giáo giới đã hết mà không mất, chủng này hiện ở trước mắt.

Hỏi: Và chủng này của hiện tại- vị lai chăng?

Đáp: Có, đạo cộng- định cộng giới hết mà không mất, chủng này không hiện ở trước mắt.

Hỏi: Có thể có thành tựu giới vị lai mà chủng này không phải ở hiện tại - quá khứ chăng?

Đáp: Có, A-la-hán sinh nơi cõi Vô sắc.

Hỏi: Và quá khứ mà chủng này không phải ở hiện tại chăng?

Đáp: Có, đạo cộng - định cộng giới hết mà không mất, chủng này không hiện ở trước mắt.

Hỏi: Và hiện tại mà chủng này không phải ở quá khứ chăng?

Đáp: Có, đầu tiên được giới luật vô lậu.

Hỏi: Và chủng này của hiện tại - quá khứ chăng?

Đáp: Có, đạo cộng - định cộng giới hết mà không mất, chủng này hiện ở trước mắt.

Hỏi: Có thể có thành tựu giới hiện tại mà chủng này không phải ở quá khứ - vị lai chăng?

Đáp: Có, đầu tiên được giới luật.

Hỏi: Và quá khứ mà chủng này không phải ở vị lai chăng?

Đáp: Có, giáo giới hết mà không mất, chủng này hiện ở trước mắt.

Hỏi: Và vị lai mà chủng này không phải ở quá khứ chăng?

Đáp: Có, đầu tiên được giới luật vô lậu.

Hỏi: Và chủng này của vị lai- quá khứ chăng?

Đáp: Có, đạo cộng - định cộng giới hết mà không mất, chủng này hiện ở trước mắt.

Phẩm 5: BÀN VỀ TỰ HÀNH

Thế nào là tự hành? Dựa vào những gì mà tự hành? Do đâu có thể sử dụng hành? Tự hành thì hành ấy nên nói là quá khứ- vị lai- hiện tại chăng? Vốn có thể sử dụng hành thì tự hành và hành ấy thành tựu chăng? Giả sử hành thành tựu thì hành đó là tự hành chăng? Vốn có thể sử dụng hành mà không phải tự hành thì hành ấy không thành tựu chăng? Giả sử hành không thành tựu thì hành ấy không phải tự hành chăng?

Vốn có thể sử dụng hành mà tự hành thì hành ấy chắc chắn phải thọ báo chăng? Giả sử hành chắc chắn phải thọ báo thì hành ấy là tự hành chăng? Vốn có thể sử dụng hành mà không phải tự hành, thì hành ấy chắc chắn không thọ báo chăng? Giả sử hành chắc chắn không thọ báo thì hành ấy không phải là tự hành chăng?

Vốn có thể sử dụng hành thành tựu thì hành chắc chắn phải thọ báo chăng? Giả sử hành chắc chắn phải thọ báo thì hành ấy là thành tựu chăng? Vốn có thể sử dụng hành mà không thành tựu, thì hành ấy chắc chắn không thọ báo chăng? Giả sử hành chắc chắn không thọ báo thì hành ấy là không thành tựu chăng? Như có Tu-đà-hoàn hành bất thiện mà báo thống khổ chưa thành thực, thì hành ấy vì sao ngăn trở lối vào địa ngục - súc sinh - ngạ quỷ?

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: “Đây gọi là đệ tử của Thế Tôn đã hết địa ngục- hết súc sinh- hết ngạ quỷ, không đọa vào con đường ác.” Tu-đà-hoàn đã có trí này, tổ ngộ mình đã hết và địa ngục hết- súc sinh hết- ngạ quỷ hết, không đọa vào con đường ác hay là không tự tổ ngộ?

Thế nào là học mưu hại? Tất cả học có quả mưu hại chăng? Thế nào là trụ vào thọ hành? Thế nào là xả bỏ thọ hành? Thế nào là tâm rối loạn? Vì lẽ gì mà pháp tương ứng với triền đều là bất thiện? Thế nào là thật ngữ? Phật ngữ nên nói là thiện hay vô ký? Phật ngữ là gọi cho những pháp nào?

Khế kinh- Thi- Ký - Kệ - Nhân duyên - Báo - Bốn mặt - Thí dụ - Sinh - Phương quảng - Vị tăng hữu - Pháp nghĩa, là gọi cho pháp ấn nào? Gọi cho pháp số nào? Gọi cho pháp toán nào? Gọi cho pháp thư nào? Gọi cho pháp tụng nào? Gọi cho tài nghệ của các loại pháp nào? Gọi cho pháp nào?

Nếu giới học thành tựu, thì đó là sự thành tựu giới phi học phi vô học chăng? Giả sử thành tựu giới phi học phi vô học, thì đó là thành tựu giới học chăng? Nếu thành tựu giới vô học, thì đó là thành tựu giới phi

học phi vô học chẳng? Giả sử thành tựu giới phi học phi vô học, thì đó là thành tựu giới vô học chẳng?

Về nghĩa của chương này xin diễn nói đầy đủ.

Hỏi: Thế nào là tự hành?

Đáp: Nếu báo của hành, thì đó gọi là nay có được. Có quả này là do hành ấy phát sinh mà thọ báo, đó gọi là tự hành.

Hỏi: Dựa vào những gì mà tự hành?

Đáp: Hành này dựa vào tự quả- tự y và tự báo. Lại nữa, khi hành này thọ báo, thì ý này thọ báo chứ không phải gì khác. Vì vậy cho nên tự hành vốn có thể sử dụng hành mà tự hành.

Hỏi: Hành này nên nói là thuộc về quá khứ- vị lai- hiện tại chẳng?

Đáp: Hành đó thuộc về quá khứ.

Hỏi: Vốn có thể sử dụng hành mà tự hành thì hành thành tựu chẳng?

Đáp: Hoặc hành mà tự hành những hành này không thành tựu.

Thế nào là hành mà tự hành những hành đó không thành tựu? Báo của hành có được hiện nay, là do báo hành ấy phát sinh mà thọ báo vào lúc hành ấy, đó gọi là hành tự hành nhưng hành đó không thành tựu.

Thế nào là hành thành tựu mà hành này không phải tự hành? Báo của hành không có được ở hiện nay, hành này phát sinh mà không thọ báo, hành ấy còn không mất, đó gọi là hành thành tựu mà hành này không phải là tự hành.

Thế nào là hành mà tự hành thì hành ấy thành tựu? Báo của hành này có được hiện nay, là do hành ấy phát sinh mà thọ báo và hành ấy không mất đó gọi là hành tự hành thì hành ấy thành tựu.

Thế nào là hành mà không phải tự hành thì hành ấy không thành tựu chẳng? Báo của hành không có được ở hiện nay, là do hành ấy phát sinh mà không thọ báo lúc hành ấy mất, đó gọi là hành mà không phải tự hành thì hành ấy không thành tựu.

Không phải tự hành thì hành đó không thành tựu cũng như thế.

Hỏi: Vốn có thể sử dụng hành mà tự hành, thì hành ấy chắc chắn phải thọ báo chẳng?

Đáp: Hoặc hành tự hành thì hành ấy chắc chắn không thọ báo.

Thế nào là hành mà tự hành thì hành ấy chắc chắn không thọ báo? Báo của hành có được ở hiện nay, là do hành ấy phát sinh mà thọ báo, báo về sau của hành kia, đó gọi là hành mà tự hành thì hành ấy chắc chắn không thọ báo.

Thế nào là hành chắc chắn thọ báo mà hành ấy không phải là tự hành? Báo của hành không có được ở hiện nay, là do hành ấy phát sinh mà không thọ báo bởi vì báo của hành kia chưa thành thực, đó gọi là hành chắc chắn thọ báo mà hành ấy không phải là tự hành.

Thế nào là hành mà tự hành thì hành ấy chắc chắn thọ báo? Báo của hành có được hiện nay, là do hành ấy phát sinh mà thọ báo nhưng hành ấy không phải là báo về sau, đó gọi là hành mà tự hành thì hành ấy chắc chắn thọ báo.

Thế nào là hành mà không phải là tự hành thì hành ấy chắc chắn không thọ báo? Báo của hành không có được hiện nay, là do hành ấy phát sinh mà không thọ báo bởi vì báo của hành kia đã thành thực, đó gọi là hành mà không phải là tự hành thì hành ấy chắc chắn không thọ báo.

Không phải là tự hành, thì hành ấy chắc chắn không phải thọ báo cũng như thế.

Hỏi: Vốn có thể sử dụng hành thành tựu thì hành ấy chắc chắn phải thọ báo chăng?

Đáp: Hoặc hành thành tựu mà hành ấy chắc chắn không thọ báo.

Thế nào là hành thành tựu mà hành ấy chắc chắn không thọ báo? Các hành bất thiện ở quá khứ, giả sử báo hữu lậu thiện thành thực thì hành kia không mất. Các hành bất thiện ở vị lai, giả sử có được hữu lậu thiện thì chắc chắn không sinh, nếu hành vô lậu - vô ký thành tựu, thì đó gọi là hành thành tựu mà hành ấy chắc chắn không thọ báo.

Thế nào là hành chắc chắn thọ báo mà hành ấy không thành tựu? Các hành bất thiện ở quá khứ, giả sử báo hữu lậu thiện không thành thực mà hành kia đã mất. Các hành bất thiện ở vị lai, giả sử không có được hữu lậu thiện thì chắc chắn sẽ sinh, đây là hành chắc chắn thọ báo mà hành ấy không thành tựu.

Thế nào là hành thành tựu thì hành ấy chắc chắn thọ báo? Các hành bất thiện ở quá khứ, giả sử báo hữu lậu thiện không thành thực mà hành kia không mất. Các hành bất thiện ở vị lai, giả sử đắc hữu lậu thiện, tất nhiên sẽ sinh. Các hành vi bất thiện hiện tại, giả sử hữu lậu thiện, đó gọi là hành thành tựu thì hành ấy chắc chắn thọ báo.

Thế nào là hành không thành tựu mà hành ấy chắc chắn không thọ báo? Các hành bất thiện ở quá khứ, giả sử báo hữu lậu thiện thành thực mà hành kia mất. Các hành bất thiện ở vị lai, giả sử không có được hữu lậu thiện thì chắc chắn không sinh. Nếu hành vô lậu và vô ký không thành tựu, thì đó gọi là hành không thành tựu thì hành ấy chắc chắn

không thọ báo.

Hành động không thành tựu thì hành ấy chắc chắn không thọ báo cũng như thế.

Hỏi: Nếu Tu-đà- hoàn có báo đau khổ của hành bất thiện chưa tàn thực thì hành ấy vì sao lại ngăn trở lối vào địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ?

Đáp: Hai kiết chủng ràng buộc thì chắc chắn đọa vào địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ. Kiến đế đoạn kiết chủng, tư duy đoạn kiết chủng, Tu-đà- hoàn kia kiến đế đoạn hết kiết mà tư duy đoạn kiết không hết.

Sự sai khác kia đủ để không đọa vào địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ. Ví như hai bánh của chiếc xe không hư hỏng thì có thể có nơi đến, nếu một bánh bị hỏng thì không thể nào có nơi đến. Như vậy hai kiết chủng ràng buộc hướng về địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ; do kiến đế đoạn và tư duy đoạn chủng, Tu-đà- hoàn kia do kiến đế đoạn hết kiết mà tư duy đoạn kiết không hết, sự sai khác ấy đủ để không hướng về địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ. Ví như đôi cánh của chim loan không thương tổn thì nó luôn luôn bay đến trời cao một cánh thương tổn thì không thể nào bay đến trời cao. Như thế, hai kiết chủng ràng buộc hướng vào trong địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ. Tu-đà- hoàn kia kiến đế đoạn hết kiết mà tư duy đoạn kiết không hết. Sự sai khác ấy đủ để không vào địa ngục- súc sinh- ngạ quỷ.

Lại nữa, Đức Thế Tôn nói: Đây gọi là đệ tử của Thế Tôn đã hết địa ngục- hết súc sinh- hết ngạ quỷ, đều không đọa vào đường ác.”

Hỏi: Tu-đà- hoàn có trí này, tỏ ngộ mình đã hết địa ngục- hết súc sinh- hết ngạ quỷ, đều không đọa vào đọa ác hay là không tự tỏ ngộ vậy?

Đáp: Không tự tỏ ngộ.

Hỏi: Làm sao biết được?

Đáp: Luôn luôn tin vào Thế Tôn, như Đức Thế Tôn nói: “Đối với bốn pháp tự tỉnh sát, Tu-đà- hoàn kia thiết tha tự tiến lên khiến mình hết địa ngục- hết súc sinh- ngạ quỷ, đều không đọa vào ác đọa.” Lại nữa, Tu-đà- hoàn có bốn pháp trí là khổ trí- tập trí- tận trí- đạo trí, của Tu-đà- hoàn. Không có vô tận trí, vô sinh trí chẳng?

Hỏi: Thế nào là học mưu hại?

Đáp: Như dục học chưa hết, bị người khác đánh đập hoặc bằng tay - đá- dao- gậy, bị bức bách do nỗi đau đớn kia liền sinh tâm khiến cho người ấy thống khổ khốc hại, khiến cho vợ người ấy không có con. Như thế là học mưu hại. Như học hết dâm bị người ta đánh đập hoặc bằng

tay - đá - dao - gậy, bị bức bách do nỗi đau đớn kia từ chỗ vô dục mà lui sụt, lui sụt rồi sinh tâm nói rằng làm cho người ấy đau đớn cực kỳ, làm cho người ấy không có con. Như vậy là học mưu hại

Hỏi: Tất cả học có quả mưu hại chăng?

Đáp: Không, các chúng sinh, có sức mạnh đã tạo ra hành đó là không phải quả.

Hỏi: Thế nào là trụ vào thọ hành?

Đáp: Như A-la-hán dùng y- bát- khóa cửa- giày dép- ống kim và dụng cụ lật vật khác để thí cho Tăng. Nếu người nhân đó phát tâm nói: Ta nhờ vào báo này khiến cho tuổi thọ được tăng thêm. Phát nguyện này xong tiến lên vào trong tứ thiền. Báo của người kia dựa vào thì trở thành báo thuộc về thọ mạng và trụ vào thọ mạng như thế.

Hỏi: Thế nào là xả bỏ thọ hành?

Đáp: Như A-la-hán dùng y- bát- khóa cửa- giày dép- ống kim và dụng cụ lật vật khác để thí cho Tăng. Nếu người nhân đó phát tâm nói: Ta vốn được báo tuổi thọ thì thành tựu báo của bố thí. Phát nguyện này xong tiến lên vào trong tứ thiền, báo của tuổi thọ kia liền trở thành báo của bố thí, như thế là xả bỏ thọ hành.

Hỏi: Tâm rối loạn là chăng?

Đáp: Do bốn sự mà tâm rối loạn, hình phi nhân- hình voi điên- hình ngựa- hình di- hình mao ngư, trông thấy các hình này rồi trong lòng sợ hãi mà tâm rối loạn; hoặc là phi nhân giận dữ đánh đập tay chân, vì sự đau đớn hết sức phải chịu mà tâm rối loạn; hoặc vì những sai lầm to lớn mà tâm rối loạn; hoặc vì đối diện với báo của hành vốn có mà tâm rối loạn.

Hỏi: Vì sao những pháp tương ứng với triền đều là bất thiện vậy?

Đáp: Bởi vì không có tâm- không có quý.

Hỏi: Thế nào là Phật ngữ?

Đáp: Như Lai nói về “sở thuyết Tế ha la, Bà sa, Kỳ la, Ni lưu đế, Ngũ cú, Ngũ thanh, Khẩu hành, Khẩu giáo” đó gọi là Phật ngữ.

Hỏi: Phật ngữ nên nói là thiện hay vô ký?

Đáp: Phật ngữ hoặc thiện, hoặc vô ký.

Thế nào là thiện? Tâm thiện mà Như Lai đã nói, mười sự như trên thì đó gọi là thiện.

Thế nào là vô ký? Tâm vô ký mà Như Lai đã nói, mười sự như trên thì đó gọi là vô ký.

Hỏi: Phật ngữ là gọi cho những pháp nào?

Đáp: Danh thân- cú thân- ngữ thân, trụ theo thứ tự: Khế kinh (1),

Thi (2), Ký (3), Kê (4), Nhân duyên (5), Báo (6), Bốn mặt (7), Thí dụ (8), Sinh (9), Phương quảng (10), Vị tăng hữu (11), Pháp nghĩa (12).

Đó là mười hai bộ kinh

Hỏi: Gọi là những pháp nào?

Đáp: Danh thân- cú thân- ngữ thân, trụ theo thứ tự.

Hỏi: Ấn là gọi cho pháp nào?

Đáp: Khéo tạo ra hành của thân, trí đã khắc sâu điều ấy.

Hỏi: Số là gọi cho pháp nào?

Đáp: Khéo tạo ra hành của miệng, trí đã khắc sâu điều ấy.

Hỏi: Toán là gọi cho pháp nào?

Đáp: Khéo tạo ra hành của ý, trí đã khắc sâu điều ấy.

Hỏi: Thủ là gọi cho pháp nào?

Đáp: Khéo tạo ra hành của thân, trí đã khắc sâu điều ấy.

Hỏi: Tụng là gọi cho pháp nào?

Đáp: Khéo tạo ra hành của miệng, trí đã khắc sâu điều ấy.

Hỏi: Hành khắc sâu các loại là gọi cho pháp nào?

Đáp: Tuệ là phương tiện đầu tiên được truyền thụ tất cả các trí đã khắc sâu điều ấy.

Hỏi: Nếu thành tựu giới học thì đó là thành tựu giới phi học phi vô học chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu giới học mà không phải là giới phi học phi vô học.

Thế nào là thành tựu giới học mà không phải là giới phi học phi vô học? Học mà sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là thành tựu giới học mà không phải là giới phi học phi vô học.

Thế nào là thành tựu giới phi học phi vô học mà không phải là giới học? A-la-hán và người phàm phu sinh nơi cõi Dục- Sắc, đó gọi là thành tựu giới phi học phi vô học mà không phải là giới học.

Thế nào là thành tựu giới học cũng là phi học phi vô học? Học mà sinh nơi cõi Dục- Sắc, đó gọi là thành tựu giới học cũng là phi học phi vô học.

Thế nào là không thành tựu giới học cũng không phải là giới phi học phi vô học? A-la-hán và người phàm phu sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không thành tựu giới học cũng không phải là giới phi học phi vô học.

Hỏi: Nếu thành tựu giới vô học thì đó là thành tựu giới phi học phi vô học chăng?

Đáp: Hoặc thành tựu giới vô học mà không phải là giới phi học

phi vô học.

Thế nào là thành tựu giới vô học mà không phải là giới phi học phi vô học? A-la-hán sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là thành tựu giới vô học mà không phải là giới phi học phi vô học.

Thế nào là thành tựu giới phi học phi vô học mà không phải là giới vô học? Người phàm phu học mà sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là thành tựu giới phi học phi vô học mà không phải là giới vô học.

Thế nào là thành tựu giới vô học cũng là phi học phi vô học? A-la-hán sinh nơi cõi Dục-Sắc, đó gọi là thành tựu giới vô học cũng là phi học phi vô học.

Thế nào là không thành tựu giới vô học cũng không phải là giới phi học phi vô học? Người phàm phu học mà sinh nơi cõi Vô sắc, đó gọi là không phải thành tựu giới vô học cũng không phải là giới phi học phi vô học.

